

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1429/2007/QĐ-UBND

*Tuy Hòa, ngày 09 tháng 8 năm 2007*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc quy định mức thu lệ phí**  
**cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 90/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và Lệ phí và Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí; số 45/2006/TT-BTC ngày 25 tháng 5 năm 2006 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính; số 97/2006/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2006 hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 75/2007/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa V, kỳ họp thứ 9 về việc ban hành danh mục, mức thu, quản lý, sử dụng tiền phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1414/STC ngày 02 tháng 8 năm 2007,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức thu, quản lý, sử dụng lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở trên địa bàn Tỉnh như sau:

1. Đối tượng nộp lệ phí: Các tổ chức, cá nhân (bao gồm tổ chức, cá nhân trong nước; Tổ chức, cá nhân nước ngoài; Người Việt Nam ở nước ngoài) được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở theo qui định của pháp luật.

2. Đơn vị thu lệ phí: UBND cấp huyện, Sở Xây dựng.

3. Mức thu:

a) Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở lần đầu cho cá nhân:

- Đối với nhà cấp 4: 80.000 đồng/giấy.

- Đối với nhà cấp 3 trở lên: 100.000 đồng/giấy.

b) Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở lần đầu cho tổ chức: 500.000 đồng/giấy.

c) Lệ phí cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở: 50.000 đồng/giấy.

4. Quản lý, sử dụng số tiền lệ phí thu được:

a) Tỷ lệ phần trăm trong số tiền lệ phí thu được trích lại cho đơn vị thu lệ phí để trang trải chi phí cho việc thu phí là 95%, số còn lại phải nộp ngân sách nhà nước là 5%.

b) Việc quản lý, sử dụng tiền lệ phí thu được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002, Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các qui định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Giao trách nhiệm Sở Tài chính phối hợp Sở Xây dựng, Cục thuế và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra trong việc thực hiện theo đúng qui định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành trong Tỉnh, Cục trưởng Cục thuế, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Thủ trưởng cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Bá Lộc**

2. Đơn vị thu lệ phí: UBND cấp huyện, Sở Xây dựng.

3. Mức thu:

a) Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở lần đầu cho cá nhân:

- Đối với nhà cấp 4: 80.000 đồng/giấy.

- Đối với nhà cấp 3 trở lên: 100.000 đồng/giấy.

b) Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở lần đầu cho tổ chức: 500.000 đồng/giấy.

c) Lệ phí cấp đổi, cấp lại, xác nhận thay đổi trên giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở: 50.000 đồng/giấy.

4. Quản lý, sử dụng số tiền lệ phí thu được:

a) Tỷ lệ phần trăm trong số tiền lệ phí thu được trích lại cho đơn vị thu lệ phí để trang trải chi phí cho việc thu phí là 95%, số còn lại phải nộp ngân sách nhà nước là 5%.

b) Việc quản lý, sử dụng tiền lệ phí thu được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002, Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các qui định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Giao trách nhiệm Sở Tài chính phối hợp Sở Xây dựng, Cục thuế và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra trong việc thực hiện theo đúng qui định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành trong Tỉnh, Cục trưởng Cục thuế, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Thủ trưởng cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Bá Lộc**